TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DI LINH** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:77/2018/QĐST-HNGĐ	*Di Linh, ngày 16 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số28/2018/TLST-HNGĐ ngày06tháng 02 năm 2018 giữa:

*Nguyên đơn:*Anh K'B, sinh năm 1993.
Địa chỉ: Số nhà 193,Thôn D,xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

*Bị đơn:*Chị Ka Th, sinh năm 1992.
Địa chỉ: Số nhà 10, Thôn Ka, xã B, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày06 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày06 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữaanh K'B và chị Ka Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung:Giao con chung Ka Nh, sinh ngày 18 tháng 02 năm 2013 cho chị Ka Th trực tiếp nuôi dưỡng. Anh K'B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng), thời gian cấp

dưỡng từ tháng 7 năm 2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn và thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản: Anh K'B có nghĩa vụ thanh toán cho chị Ka Th số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

Về án phí: Anh K' B chịu án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000.000 đồng(Một trăm năm mươi nghìn đồng)và án phí dân sự sơ thẩm 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) được trừ vào số tiền 300.000 đồng(Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí, theo biên lai thu số AA/2016/0003219ngày 06tháng 02 năm 2018 của Chi cục thi thành án dân sự huyện Di Linh. Anh K'B cònphải nộp500.000 đồng(Năm trăm nghìn đồng).

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSNDhuyện Di;
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Ngọc Toàn